

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 15 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Kim Hoa

Ông: Lê Công Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà: Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện GL

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL tham gia phiên tòa: Ông: Hoàng Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/TLST-HS, ngày 16 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 và các Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/HSST-QĐ, ngày 21/02/2023, số 03/2023/HSST-QĐ, ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1996 tại Tuyên Quang; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn ĐT1, xã XV, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1976; Vợ, con: không có; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân: Ngày 02/02/2016 bị Công an huyện YS, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; Bị cáo khởi tố tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Anh Bùi Văn T, sinh năm: 1972;

Trú tại: thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1982

Trú tại: thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/12/2021, Nguyễn Văn Ph, đi xe máy đến khu trọ ở thôn YK, xã YT, GL, Hà Nội để chơi với anh Lý Văn C. Khoảng 20 giờ 30 phút, Ph gọi điện cho anh Bùi Văn T (là xe ôm) chở Ph từ YT sang HM, Hà Nội. Anh T đồng ý. Khi anh T đến khu trọ, thì anh C mượn xe máy của anh T đi mua bia. Lúc này Ph mời anh T ngồi uống bia cùng nhưng anh T đã từ chối và nói muộn rồi để sáng mai T sẽ chở Ph đi về sớm, Ph không đồng ý dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại với nhau. Khoảng 05 phút sau Cương quay lại khu trọ trả xe máy cho anh T, anh T dắt xe máy đi về thì Ph bức tức ra đóng cổng không cho anh T về, Ph đi ra vị trí xe máy của Ph dựng gần đó mở cốp xe lấy 01 con dao dài khoảng 40cm, lưỡi sắc bằng kim loại, loại dao bầu, lưỡi nhọn cầm ở tay phải đi đến chỗ anh T đang đứng, dùng tay trái đấm vào mặt và dùng chân đá vào bụng anh T, anh T bỏ chạy vào một phòng trọ gần đó, Ph đuổi theo dùng tay đấm vào mặt anh T, hai bên giằng co và bị ngã vào mâm cơm của những người trong phòng trọ đang ăn. Ph tiếp tục cầm dao khua về phía anh T, anh T giơ hai tay lên đỡ thì bị thương ở kẽ ngón I, II bàn tay trái và kẽ ngón I, II bàn tay phải. Sau đó T bỏ chạy ra ngoài sân, Ph cầm dao đuổi theo và dùng chân tay đánh T, khi được anh Nguyễn Văn T1 can ngăn thì Ph không đánh anh T nữa và lấy xe máy đi về nhà anh Nguyễn Văn C (anh trai của Ph) ở TĐ, TT, Hà Nội. Trên đường đi Ph đã vút con dao vừa gây thương tích cho anh T đi. Còn anh T đi cấp cứu tại bệnh viện DG, Hà Nội. Đến ngày 02/3/2022, anh T có đơn yêu cầu khởi tố đối Nguyễn Văn Ph.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 177 ngày 13/12/2021 của Bệnh viện Đa khoa DG, thương tích của anh Bùi Văn T:

- Vết thương kẽ ngón I, II bàn tay trái, hình vòng cung, kích thước 2 x 7 cm, bờ sắc gọn, chảy nhiều máu;
- Vết thương kẽ ngón I, II bàn tay phải, kích thước 2 x 2 cm, bờ sắc gọn;
- Nhiều vết sây sát môi, sưng nề gò má hai bên

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 25/TTPY ngày 07/01/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận:

1. Các sẹo vết thương kẽ ngón I - II tay trái, sẹo vết thương kẽ ngón I - II tay phải: 05%
2. Bệnh viện Đa khoa DG không ghi nhận tổn thương gân cơ, không khâu nối gân cơ. Hiện bệnh nhân hạn chế vận động ngón 1 tay trái và ngón I tay phải do đau. Đề nghị giám định bổ sung sau 3 - 6 tháng.
3. Cơ chế hình thành thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 05% (Năm phần trăm)

Ngày 16/5/2022 Cơ quan CSĐT – Công an huyện GL ra quyết định số 08 trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh Bùi Văn T. anh T từ chối giám định bổ sung.

Về dân sự: anh Bùi Văn T yêu cầu Nguyễn Văn Ph bồi thường số tiền viện phí, thuốc men điều trị, tiền mất thu nhập với tổng số tiền 40.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSGL, ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về Tội cố ý gây thương tích theo điểm a,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Văn Ph khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bị hại – anh Bùi Văn T đề nghị xử lý Ph theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: anh T tự nguyện giảm mức yêu cầu bị cáo bồi thường từ 40.000.000 đồng xuống còn 20.000.000 đồng, ngoài ra không còn yêu cầu nào khác. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại nhưng hiện bị cáo chưa có đủ tiền, bị cáo cam kết khi tìm được việc làm, bị cáo sẽ thu xếp bồi thường đầy đủ cho anh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị Th trình bày: sau khi anh T - chồng chị bị Ph chém vào tay, không thể viết được, chị đã viết thay anh T đơn trình báo Công an, yêu cầu khởi tố Nguyễn Văn Ph về hành vi cố ý gây thương tích cho anh T. Chị phải nghỉ làm 4 ngày để chăm sóc anh T tại Bệnh viện đa khoa DG. Chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của anh T và xử lý Ph theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, chị không còn yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,i khoản 1 Điều 134, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị xử phạt bị cáo Ph từ 08 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 585 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu anh Bùi Văn T số tiền là 20.000.000 đồng.

Về vật chứng: không thu hồi được nên không xem xét.

Lời nói sau cùng: bị cáo không trình bày nội dung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện GL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện GL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và bản kết luận giám định pháp y thương tích cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 21 giờ ngày 03/12/2021 tại thôn YK, YT, GL, Hà Nội, Nguyễn Văn Ph đã vô cớ dùng chân tay đâm đá vào mặt, bụng và dùng dao khua trúng vào kẽ ngón I, II bàn tay trái và kẽ ngón I, II bàn tay phải anh Bùi Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 05% . Hành vi của Nguyễn Văn Ph đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điểm a,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng nhân thân đã có 01 tiền sự năm 2016 (đã xóa) cũng về hành vi cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để thay đổi cách ứng xử cũng như hành vi của mình đối với người khác. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình HĐXX xem xét: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Việc bị cáo chưa bồi thường cho bị hại là do có khó khăn về kinh tế và đã cam kết sẽ bồi thường đầy đủ cho bị hại, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Đối với vật chứng trong vụ án là con dao bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh T, cơ quan Điều tra không thu hồi được nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Ph phải bồi thường cho anh Bùi Văn T số tiền 20.000.000 đồng.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự và quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Văn Ph có tội nên phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a,i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 331, 332, 333, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm Tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Ph 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải bồi thường cho anh Bùi Văn T số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền bồi thường trên, người phải thi hành án không thi hành còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về hình phạt bổ sung: không

Về xử lý vật chứng: không

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn Ph và anh Bùi Văn T có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKSND huyện GL
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an huyện GL
- Chi cục THADS huyện GL
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã XV, YS, Tuyên Quang (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn Ph có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt là bà Nguyễn Thị Vượng có quyền kháng cáo bản án và anh Nguyễn Kim Nam, chị Nguyễn Thị Thơm có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Bản án gốc này có 07 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	
Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa